

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II – MÔN NGỮ VĂN 8

I/ PHẦN VĂN BẢN

1. Thơ Việt Nam (1930-1945) – cấp độ nhận biết

T T	Tên văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Thể thơ	Nội dung chính, nghệ thuật
1	Nhớ rừng (Thơ mới)	Thế Lữ (1907- 1989)	Viết 1934, in trong tập “ <i>Mấy vần thơ</i> ”	Thơ tám chữ	Mượn lời con hổ bị nhốt ở vườn bách thú để diễn tả sâu sắc nỗi chán ghét thực tại tầm thường, tù túng và niềm khao khát tự do mãnh liệt bằng những vần thơ tràn đầy cảm hứng lãng mạn. Bài thơ đã khơi gợi niềm yêu nước thầm kín của người dân mất nước thuở ấy.
2	Quê hương (Thơ mới)	Tế Hanh (1921- 2009)	Trích trong tập “ <i>Nghẹn ngào</i> ”-193 9	Thơ tám chữ	Với những vần thơ bình dị mà gợi cảm, bài thơ Quê hương của Tế Hanh đã vẽ ra một bức tranh tươi sáng, sinh động về một làng quê miền biển, trong đó nổi bật lên hình ảnh khỏe khoắn, đầy sức sống của người dân chài và sinh hoạt lao động làng chài. Bài thơ cho thấy tình cảm quê hương trong sáng, tha thiết của nhà thơ.
3	Khi con tu hú (Thơ cách mạng)	Tố Hữu (1920- 2002)	Sáng tác tháng 7-1939 tại nhà lao Thừa Phủ	Thơ lục bát	Là bài thơ lục bát giản dị, thiết tha, thể hiện sâu sắc lòng yêu cuộc sống và niềm khát khao tự do cháy bỏng của người chiến sĩ cách mạng trong cảnh tù đầy.
4	Tức cảnh Pác Bó (Thơ cách mạng)	Hồ Chí Minh	Sáng tác tháng 2-1941 khi Bác sống và làm việc ở Pác Bó	Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật	Là bài thơ tứ tuyệt bình dị pha giọng vui đùa cho thấy tinh thần lạc quan, phong thái ung dung của Bác Hồ trong cuộc sống cách mạng đầy khó khăn gian khổ ở Pác Bó. Với Người, làm cách mạng và sống hòa hợp với thiên nhiên là một niềm vui lớn.
5	Ngắm Trăng (Vọng nguyệt)	Hồ Chí Minh	Trích tập “ <i>Nhật kí trong tù</i> ” viết khi Bác bị giam tại nhà tù Tuồng Giới Thạch (1942-1943)	Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật	Là bài thơ tứ tuyệt giản dị mà hàm súc, cho thấy tình yêu thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của Bác Hồ ngay cả trong cảnh ngục tù cực khổ tối tăm.
6	Đi đường (Tẩu lộ)	Hồ Chí Minh	Trích tập “ <i>Nhật kí trong tù</i> ” (1942-1943)	Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật	Là bài thơ tứ tuyệt giản dị mà hàm súc, mang ý nghĩa tư tưởng sâu sắc; từ việc đi đường núi đã gợi ra chân lí đường đời: vượt qua gian lao chông chênh sẽ tới thắng lợi vẻ vang.

2. Các văn bản nghị luận trung đại – cấp độ thông hiểu

2.1. Chiếu dời đô (Lý Công Uẩn – 1010)

□ **Vì sao nói văn bản *Chiếu dời đô* phản ánh ý chí độc lập, tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc?**

Trả lời: Việc dời đô phản ánh ý chí độc lập, tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc Đại Việt vì: Dời đô từ Hoa Lư ra vùng đồng bằng chứng tỏ triều đình đủ sức chấm dứt nạn PK cát cứ, thế và lực sánh ngang phương Bắc. Định đô ở Thăng Long là thực hiện nguyện vọng của nhân dân thu giang sơn về một mối, xây dựng đất nước độc lập tự cường.

□ **Nhận xét về con người của Lý Công Uẩn qua bài *Chiếu dời đô*?**

Trả lời: Lý Công Uẩn là một vị vua anh minh, thông minh, nhân ái, có chí lớn, nhìn xa trông rộng và rất được lòng dân.

2.2. Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)

□ **Trần Quốc Tuấn viết bài *Hịch tướng sĩ* trong hoàn cảnh nào và để làm gì?**

Trả lời: *Hịch tướng sĩ* do Trần Quốc Tuấn viết vào khoảng trước cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên lần thứ hai (1285) để khích lệ tướng sĩ học tập cuốn *Binh thư yếu lược* do chính Trần Quốc Tuấn soạn để có thể chiến thắng quân Mông – Nguyên.

□ **Nhận xét về con người của Trần Quốc Tuấn qua bài *Hịch tướng sĩ*?**

Trả lời: Trần Quốc Tuấn là một danh tướng văn võ song toàn và kiệt xuất của dân tộc, là người lãnh đạo anh minh, thông minh, có chí lớn và biết nhìn xa trông rộng.

2.3. Nước Đại Việt ta – trích Bình Ngô đại cáo (Nguyễn Trãi – tháng 1-1428)

□ **Tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi đã thể hiện qua hai câu thơ trong bài *Nước Đại Việt ta*. Hai câu thơ đó là hai câu nào? Có thể hiểu cốt lõi tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi như thế nào? Hãy nhận xét về tư tưởng này và so sánh với tư tưởng của Nho Giáo.**

Trả lời: Hai câu thơ thể hiện tư tưởng của Nguyễn Trãi:

*“Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo.”*

Cốt lõi tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi là “yên dân”, “trừ bạo”. Yên dân là làm cho dân được an hưởng thái bình, hạnh phúc. Muốn yên dân thì phải trừ diệt mọi thế lực bạo tàn phá hoại cuộc sống yên ổn của nhân dân. Như vậy, với Nguyễn Trãi, nhân nghĩa gắn liền với yêu nước, yêu dân, chống xâm lược. Đây là một tư tưởng đúng đắn và tiến bộ hơn so với tư tưởng Nho giáo xưa. Nhân nghĩa theo quan niệm trước đó (Nho giáo) là quan hệ giữa người với người giờ đây nhân nghĩa gắn liền với yêu nước chống xâm lược, thể hiện trong mối quan hệ giữa dân tộc với dân tộc. Đó là nét mới, sự phát triển của tư tưởng nhân nghĩa ở Nguyễn Trãi.

□ **Để khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc, tác giả đã dựa vào các yếu tố nào?**

Trả lời: Các yếu tố: tên nước (Đại Việt), có nền văn hiến lâu đời, có lãnh thổ riêng, có phong tục riêng, có chủ quyền, có truyền thống lịch sử riêng, có nhân tài (hào kiệt) riêng.

□ **Vì sao *Bình Ngô đại cáo* được xem là bản tuyên ngôn độc lập thứ hai của dân tộc? Hãy so sánh với *Nam quốc sơn hà (Sông núi nước non)* của Lý Thường Kiệt.**

Trả lời: *Bình Ngô đại cáo* là một bản tuyên ngôn độc lập vì nó giống với các bản tuyên ngôn độc lập khác:

- Khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc;
- Thể hiện tình yêu quê hương, đất nước, đồng bào;
- Tố cáo tội ác của giặc, và cho chúng biết kết quả nhất định sẽ thất bại khi dám xâm lược Việt Nam;
- Ca ngợi tôn vinh con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam.

Điểm khác nhau giữa *Bình Ngô đại cáo* với *Nam quốc sơn hà*

Nội dung	Bình Ngô Đại Cáo	Nam quốc sơn hà
Khẳng định chủ quyền	Trên nhiều phương diện toàn diện rõ ràng, không thể chối cãi: tên nước, nền văn hiến, lãnh thổ, phong tục, chủ quyền, truyền thống lịch sử, nhân tài.	Trên hai phương diện: bờ cõi và chủ quyền (vua) – được khẳng định ở sách trời là lực lượng siêu nhiên không rõ ràng.
Lòng yêu nước, yêu dân	Lấy dân làm gốc, yêu nước là yêu dân.	Trung quân ái quốc. Yêu nước là yêu dân.
Vạch trần tội ác của giặc	Vạch trần tội ác của giặc, khẳng định số phận của chúng khi bằng chứng cơ lịch sử thuyết phục, hùng hồn.	Vạch trần tội ác của quân xâm lược, là lời dự báo cho số phận của chúng.

2.4. Bàn luận về phép học – Luận học pháp (La Sơn phu tử Nguyễn Thiếp)

□ **Nguyễn Thiếp đã phê phán những lối học lệch lạc, sai trái nào? Tác hại của lối học ấy là gì?**

Trả lời: Tác giả phê phán những lối học:

- + Học lối học hình thức hòng cầu danh lợi → lối học vì mục đích tầm thường, thực dụng tiền thân- làm quan- cầu danh lợi.
- + Không biết tới tam cương ngũ thường → lối học hình thức, làm mất đi ý nghĩa chân chính của việc học.
- Những người theo sự học giả dối nếu làm quan sẽ trở thành "nịnh thần", trở thành kẻ tham quan, làm cho nước mất nhà tan.

□ **Để khuyến khích việc học, Nguyễn Thiếp khuyên vua Quang Trung thực hiện những chính sách gì?**

Trả lời: Để khuyến khích việc học, Nguyễn Thiếp bàn tới hình thức học và cách học:

- + Mở rộng thêm trường, mở rộng thành phần người học, tạo điều kiện thuận lợi cho người học.
- + Việc học phải được tiến hành tuần tự: bồi lấy gốc → tứ thư ngũ kinh → chư sử.
- + Học rộng rồi tóm lược.
- + Học đi đôi với thực hành.

□ **Bài tấu có đoạn bàn về “phép học”, đó là những “phép học” nào? Tác dụng và ý nghĩa của những phép học ấy? Từ thực tế việc học của bản thân, em thấy phương pháp học tập nào là tốt nhất?**

Trả lời: Việc học phải bắt đầu từ những cái cơ bản, có tính nền tảng. Phương pháp học học phải:

- + Tuần tự tiến lên, từ thấp đến cao
- + Học rộng, nghĩ sâu, biết tóm lược những điều cơ bản, cốt yếu nhất
- + Học phải biết kết hợp với hành. Học không phải chỉ để biết mà còn để làm.
- Khi thực hiện theo phép học này người học mới có thể "lập công trạng", lấy những điều học được mang lại cho đất nước sự "vững yên", "thịnh trị" cho đất nước.

→ Từ việc học của bản thân, em thấy phương pháp học tốt nhất là học từ những thứ cơ bản, rồi tới những điều phức tạp. Học phải kết hợp với thực hành để việc học trở nên nhuần nhuyễn, có ích.

3. Chương trình địa phương (phần văn)

* **Văn bản:** BÁNH CANH BỘT HÁ CẢO (Minh Cúc)

Bánh canh bột há cảo là một trong những đặc sản ẩm thực của Bạc Liêu. Người dân Bạc Liêu bằng sự tinh tế, khéo léo của mình đã từ những sản vật quen thuộc mà bình dị của quê hương sáng tạo nên những món ăn ngon như món bánh canh bột há cảo để thêm hương vị cho đời.

Bài viết nói về một món ăn tưởng như rất đơn giản, bình thường trong cuộc sống hàng ngày nhưng lại chứa đựng những phát hiện thú vị, sâu xa về văn hóa và lối sống của người dân Bạc Liêu, đặc biệt là về tình cảm gia đình, nguồn cội.

II/ PHÂN TIẾNG VIỆT

1. Các kiểu câu chia theo mục đích nói

TT	Kiểu câu	Đặc điểm hình thức & chức năng	Ví dụ
1	Câu nghi vấn	- Câu nghi vấn là câu: - Có những từ nghi vấn (<i>ai, gì, nào, tại sao, đâu, bao giờ, bao nhiêu, à, ư, hử, chứ, (có) ... không, (đã)...chưa,...</i>) hoặc có từ <i>hay</i> (nổi các vế có quan hệ lựa chọn). - Có chức năng chính là dùng để hỏi. - Khi viết, câu nghi vấn kết thúc bằng dấu chấm. - Trong nhiều trường hợp, câu nghi vấn không dùng để hỏi mà dùng để cầu khiến, khẳng định, phủ định, đe dọa, bộc lộ tình cảm, cảm xúc,... và không yêu cầu người đối thoại trả lời. - Nếu không dùng để hỏi thì trong một số trường hợp, câu nghi vấn có thể kết thúc bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng.	– Con ăn cơm <u>chưa</u>? ⇒ Câu nghi vấn dùng để hỏi. – Sao mày dám <u>chưa</u> ăn cơm hả? ⇒ Câu nghi vấn dùng để đe dọa.
2	Câu cầu khiến	- Câu cầu khiến là câu có những từ cầu khiến như: <i>hãy, đừng, chớ,... đi, thôi, nào,...</i> hay ngữ điệu cầu khiến; dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo,... - Khi viết, câu cầu khiến thường thúc bằng dấu chấm than, nhưng khi ý cầu khiến không được nhấn mạnh thì có thể kết thúc bằng dấu chấm.	– Ra ngoài! ⇒ Câu cầu khiến dùng để ra lệnh. – Con <u>nên</u> học tập <u>chăm chỉ</u> hơn! ⇒ Câu cầu khiến dùng để khuyên bảo.
3	Câu cảm thán	Là câu có những từ cảm thán như: <i>ôi, than ôi, hỡi ơi, chao ôi (ôi), trời ơi; thay, biết bao, xiết bao, biết chừng nào,...</i> dùng để bộc lộ trực tiếp cảm xúc của người nói (người viết); xuất hiện chủ yếu trong ngôn ngữ nói hàng ngày hay ngôn ngữ văn chương.	– <u>Hỡi ơi</u> lão Hạc! – <u>Ôi chao</u>, buổi bình minh mặt trời mọc mới <u>đẹp làm sao</u>! ⇒ Câu cảm thán dùng để bộc lộ cảm xúc.

		• Khi viết, câu cảm thán thường kết thúc bằng dấu chấm than.	
4	Câu trần thuật	• Câu trần thuật không có đặc điểm hình thức của các kiểu câu nghi vấn, cầu khiến, cảm thán ; thường dùng để kể, thông báo, nhận định, miêu tả,... - Ngoài những chức năng trên đây câu trần thuật còn dùng để yêu cầu, đề nghị hay bộc lộ tình cảm, cảm xúc...(vốn là chức năng chính của những kiểu câu khác). • Khi viết, câu trần thuật thường kết thúc bằng dấu chấm, nhưng đôi khi nó có thể kết thúc bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng. • Đây là kiểu câu cơ bản và được dùng phổ biến trong giao tiếp.	– <i>Ma túy gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng.</i> ⇒ Câu trần thuật dùng để kể. – <i>Xin lỗi, ở đây không được hút thuốc lá.</i> ⇒ Câu trần thuật dùng để yêu cầu, đề nghị.
5	Câu phủ định	• Câu phủ định là câu có những từ ngữ phủ định như: <i>không, chưa, chẳng, chưa, không phải (là), chẳng phải (là), đâu có phải (là), đâu (có),...</i> • Câu phủ định dùng để : – Thông báo, xác nhận không có sự vật, sự việc, tính chất, quan hệ nào đó (Câu phủ định miêu tả). – Phản bác một ý kiến, một nhận định.(Câu phủ định bác bỏ).	– <i>Nam <u>không</u> đi Huế.</i> ⇒ Câu phủ định miêu tả dùng để xác nhận không có sự việc Nam đi Huế diễn ra. – <i>Không phải nó chân chắn như cái đòn càn ...- <u>đâu có!</u></i> ⇒ Câu phủ định dùng bác bỏ ý kiến trước đó.

2. Hành động nói

- Hành động nói là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm những mục đích nhất định. Những kiểu hành động nói thường gặp là :
 - Hành động hỏi (***Bạn làm gì vậy ?***)
 - Hành động trình bày(báo tin, kể, tả, nêu ý kiến, dự đoán..) (***Ngày mai trời sẽ mưa***)
 - Hành động điều khiển(cầu khiến, đe dọa, thách thức,...) (***Bạn giúp tôi trực nhật nhé***)
 - Hành động hứa hẹn .(***Tôi xin hứa sẽ không đi học muộn nữa***)
 - Hành động bộc lộ cảm xúc. (***Tôi sợ bị thi trượt học kì này***)
- Mỗi hành động nói có thể thực hiện bằng kiểu câu có chức năng chính phù hợp với hành động đó (cách dùng trực tiếp) hoặc bằng kiểu câu khác (cách dùng gián tiếp).

III/ PHẦN TẬP LÀM VĂN

***Đề 1:** Câu nói của M. Go - rơ - ki: " Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống" gợi cho em những suy nghĩ gì?

I. Mở bài

- Sách là một người bạn thân thiết của con người, giúp ta tiếp thu tri thức của nhân loại.
- Câu nói của M.Go-rơ-ki: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống

II. Thân bài

1. Giải thích: (Đặt câu hỏi: Là gì?)

- Sách là gì? => Sách là sản phẩm của quá trình nghiên cứu, tìm hiểu và là kho tàng quý báu của nhân loại.
- Sách còn là di sản văn hóa của mỗi dân tộc trên đất nước được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sách cũng là công cụ giao tiếp, trau dồi kiến thức, sự hiểu biết lên tầm cao hơn của các thế hệ sau này

2. Đưa ra các biểu hiện: (Đặt câu hỏi: Tại sao? Vì sao?)

- a. Tại sao sách là con đường sống?
 - Vì sách là nguồn kiến thức vô tận của loài người.
 - Tất cả mọi thứ từ xa xưa, con người đều ghi lại trên thẻ tre, hòn đá hay nền đất sét. Thời nay, con người đã biết chế tạo ra giấy rồi ghi lại những thông tin mà người cổ xưa để lại và đúc kết thành một cuốn sách.
 - Nhiều tác giả tài năng với những cuốn sách tuyệt vời phục vụ cho lợi ích của cộng đồng.
- b. Vậy sách có tác dụng gì đối với chúng ta?
 - Sách giúp con người hiểu sâu hơn về khoa học tự nhiên thông qua các loại sách khoa học; hiểu sâu hơn về tâm lí, tình cảm qua những cuốn truyện dài, ngắn hoặc tiểu thuyết; hiểu sâu hơn về cơ thể con người qua các loại sách y học;... sách âm nhạc giúp ta biết thêm về cuộc đời nghệ thuật của những người nghệ sĩ nổi tiếng trên toàn thế giới mà mình yêu thích.
 - Sách còn cung cấp cho chúng ta nhiều điều mới lạ và thú vị hơn nữa qua nhiều loại sách khác nhau.
 - Không những vậy, sách còn là một công cụ để gắn kết nhiều dân tộc trên thế giới, giúp dân tộc này hay công dân nước này hiểu thêm về dân tộc kia hay công dân nước kia về mặt xã hội, kinh tế, du lịch,...
- c. Bàn bạc, mở rộng vấn đề
 - Bên cạnh đó, vẫn có những loại sách hay truyện đen, sách có nội dung không hay, thô tục như văn hoá phẩm đồi trụy, gây ảnh hưởng đến nhiều người nếu như quá tò mò về những nội dung ấy gây ra các hậu quả khó lường, tệ nạn xã hội ngày một tăng.
 - Không những ham mê đọc sách mà ta còn phải khôn ngoan lựa chọn cho mình những loại sách phù hợp với lứa tuổi để tránh sa vào các tệ nạn xã hội chỉ vì tính tò mò của bản thân.

III. Kết bài

- Đọc sách vẫn là cách hiệu quả nhất để nâng cao kiến thức.
- Là món ăn tinh thần bổ dưỡng cho tâm hồn của chúng ta.

*** Đề 2: M.Gorki có câu nói nổi tiếng: “Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới”. Anh (chị) hiểu thế nào về câu nói trên.**

I. Mở bài

- Giới thiệu M. Goóc-ki và quá trình tự rèn luyện để trở thành một nhà văn nổi tiếng, phần lớn nhờ đọc sách.
- Dẫn đề (ghi lại câu nói của M. Goóc-ki).
- Chuyên mạch: giải thích câu nói, nêu cách chọn sách và phương pháp đọc sách.

II. Thân bài

A. GIẢI THÍCH

1. Sách chứa đựng tri thức loài người, được chọn lọc, tích lũy từ ngàn xưa, là công cụ truyền lưu văn hóa nhân loại.
2. Sách mở rộng những chân trời mới
 - Mở rộng hiểu biết về thế giới tự nhiên và vũ trụ.
 - Mở rộng hiểu biết về loài người, các dân tộc xa lạ: đời sống vật chất, tinh thần, tình cảm, văn hóa của họ.
 - Rèn luyện nhân cách, nuôi dưỡng khát vọng, ước mơ của ta.

B. CÁCH CHỌN SÁCH VÀ ĐỌC SÁCH

1. Chọn sách tốt, sách tốt giúp ta
 - Nhận thức đúng sự vật, sự việc, con người.
 - Hành động đúng và tiến bộ.
 - Nâng cao phẩm chất đạo đức, làm phong phú đời sống tinh thần.
2. Loại bỏ sách xấu, vì sách xấu
 - Bóp méo sự thật, xuyên tạc lịch sử.
 - Khích động những thị dục thấp hèn.
 - Thúc đẩy những hành vi sai trái, hành động vô đạo đức.
- Dẫn chứng.
3. Cách đọc sách
 - Chọn thời gian và nơi đọc thích hợp.
 - Chọn lọc, tiếp thu những tri thức tốt, bổ sung kiến thức bản thân.
- Dẫn chứng.

III. Kết bài

- Tóm lược những chân trời mới mà sách có thể mở rộng cho ta.
- Sách gắn liền với nền văn minh của nhân loại.

*** Đề 3: Hồ chủ tịch dạy: “Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy.” Anh (chị) hiểu lời dạy trên thế nào?**

I. Mở bài:

- Trong xã hội thời phong kiến với lối học từ chương làm cản trở bước tiến hóa xã hội. Nhận thức được sai lầm đó, Hồ Chủ tịch đã khuyên dạy chúng ta: “Học với hành phải đi đôi với nhau. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy”
- Giới hạn đề: Giải thích vấn đề trên.

II. Thân bài:

a. Giải thích ý nghĩa:

1. Học là gì ? - Là tiếp thu kiến thức lí luận.

2. Hành là gì ? - Là làm, là thực hành, ứng dụng kiến thức...

3. Học với hành phải đi đôi là gắn bó với nhau là một.

b. Trình bày các lý lẽ:

1. Học mà không hành thì học vô ích:

- Hành là mục đích và là phương pháp của học.
 - Chỉ học lý thuyết suông, không vận dụng vào thực tiễn chẳng để làm gì.

2. Hành mà không học thì hành không trôi chảy :

- Hành mà không có lý luận chỉ đạo, lý thuyết soi sáng, kinh nghiệm dẫn dắt thì lúng túng.
- Hành mà không học chỉ là phá hoại.

c. Phương hướng vận dụng:

1. “Học” cái gì và “học” như thế nào ?

- Học ở sách vở, học trong thực tế, học ở kinh nghiệm người đi trước.
- Học siêng năng, chăm chỉ, có thực hành.

2. “Hành” cái gì và “hành” như thế nào? Học kết hợp với hành ra sao ?

- Vận dụng điều đã học vào thực tế cuộc sống.
- Học để nắm vững lý thuyết, hành để kiểm nghiệm.
- Trong thực hành, kiến thức được củng cố và phát triển.

III. Kết bài:

- Học với hành phải đi đôi là nguyên lý, là phương châm, là phương pháp học tập của chúng ta.

- Nêu quyết tâm của người học sinh đối với vấn đề đó.

***Đề 4: Suy nghĩ về câu nói: “Trên con đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng” (Lỗ Tấn)**

I. Mở bài - Sự nỗ lực, chăm chỉ, cần cù của bản thân là một điều quan trọng để dần tới thành công trong công việc, trong cuộc đời mỗi con người.

- Bằng những trải nghiệm của bản thân, Lỗ Tấn đã đưa đến cho chúng ta một câu châm ngôn thật ý nghĩa: Trên bước đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng.

II. Thân bài

a. Giải thích

- Đường thành công: Đề chỉ con đường đi đến những vinh quang, đến những kết quả tốt đẹp, đi đến những thành công.

- Dấu chân kẻ lười biếng: chỉ sự lười biếng, không chăm chỉ, không bỏ ra công sức, không chịu nỗ lực làm việc.

- Câu nói của Lỗ Tấn khẳng định một điều vô cùng có ý nghĩa trong đời sống: Con người không thể thành công, nếu không có sự nỗ lực của bản thân và ngược lại sự thành công của mỗi người đều do sự nỗ lực, chăm chỉ, cần cù của chính mình quyết định.

- Đây là ý kiến đúng đắn. Bởi Lỗ Tấn đã trải qua và chứng kiến sự thành công, thất bại của nhiều người và còn của chính ông.

b. Tác hại của lười biếng

- Con người sẽ không hoàn thành được công việc, không đạt được đích mà mình hướng tới, không bao giờ chạm tay được đỉnh vinh quang.

- Khi con người lười biếng sẽ trở nên thụ động, dựa dẫm trong những công việc của mình, dựa dẫm vào người khác.

- Những con người lười biếng, không chịu lao động hay nghĩ đến hưởng thụ, đòi hỏi. Trở thành những kẻ vô ích của xã hội.

c. Trải nghiệm của bản thân

- Mỗi vinh quang cần phải được trả giá bằng mồ hôi, nước mắt. Không có ngọt ngào nào mà không có những đắng cay. Vì thế, con người luôn phải biết tự nỗ lực, chăm chỉ, cần cù trong cuộc sống.

- Sự thành công của con người đôi khi không phải là những điều to lớn mà chỉ là những bình dị, giản đơn trong cuộc sống. Cho nên, đôi khi ta phải hài lòng với những thành công nho nhỏ của mình để có động lực cố gắng hơn.

- Người học sinh luôn phải biết cần cù, siêng năng trong học tập.

III. Kết bài Lỗ Tấn đã đem đến cho chúng ta một bài học quý trong cuộc sống: Con đường thành công chỉ thật sự đón chào những ai biết trân trọng, biết nỗ lực phấn đấu.

***Đề 5: Hãy viết một bài văn nghị luận để nêu rõ tác hại của một trong các tệ nạn xã hội mà chúng ta cần phải kiên quyết và nhanh chóng bài trừ như cờ bạc, tiêm chích ma túy, hoặc tiếp xúc với văn hóa phẩm không lành mạnh,...**

I.Mở bài:

Đất nước chúng ta đang trên con đường công nghiệp hoá,hiện đại hóa để tiến tới 1 xã hội công bằng dân chủ văn minh. Để làm được điều đó,chúng ta phải vượt qua các trở ngại,khó khăn.Một trong những trở ngại đó là các tệ nạn xã hội.Và đáng sợ nhất chính là ma túy.

II.Thân bài

1.Giải thích

- Thế nào là tệ nạn xã hội.Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái,không đúng với chuẩn mực xã hội,vi phạm đạo đức,pháp luật,gây ảnh hưởng nghiêm trọng.Tệ nạn xã hội là mối nguy hiểm,phá vỡ hệ thống xã hội văn minh,tiến bộ,lành mạnh.Các tệ xã hội thường gặp là: tệ nạn ma túy, mại dâm, đua xe trái phép, cờ bạc...và trong đó ma túy là hiện tượng đáng lo ngại nhất, không chỉ cho nước ta mà còn cho cả thế giới.

- Ma túy là một chất gây nghiện có nguồn gốc tự nhiên hay tổng hợp.khi ngấm vào cơ thể con người,nó sẽ làm thay đổi trạng thái, ý thức,trí tuệ và tâm trạng của người đó,khiến người sử dụng có cảm giác lâng lâng,không tự chủ được mọi hành vi hoạt động của mình, ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ.

- Ma túy tồn tại ở rất nhiều dạng như hồng phiến,bạch phiến,thuốc,lắc ... dưới nhiều hình thức tinh vi khác nhau như uống,chích,kẹo...

2.Tại sao phải bài trừ ma túy

- Vì đây là 1 tệ nạn có ảnh hưởng xấu đến môi trường sống, đến đời sống khoa học,chính trị,xã hội.Nghiện ma túy khiến cho 1 người u mê,tăm tối; từ 1 người khoẻ mạnh trở nên bệnh tật, từ 1 đứa con ngoan trong gia đình trở nên hư hỏng,từ 1 công dân tốt của xã hội trở thành đối tượng cho luật pháp.Khi đói thuốc,con nghiện sẽ làm bất cứ điều gì kể cả tội ác: cướp giết,trộm cắp,giết người... Thậm chí người thân trong gia đình cũng trở thành nạn nhân của những con nghiện khi đói thuốc.Bởi vậy ma túy đã làm tan vỡ hạnh phúc của biết bao gia đình, ảnh hưởng to lớn đến xã hội.

- Người nghiện ma túy sức khoẻ yếu dần,không có khả năng lao động,trở thành gánh nặng cho gia đình,xã hội.

- Làm mất vẻ mỹ quan,văn minh lịch sự của xã hội.

- Những con nghiện mà không được gia đình chấp nhận sẽ đi lang thang,vật vờ trên những con đường

- Ma túy cũng chính là con đường dễ dàng đi đến những căn bệnh nguy hiểm dễ lây lan như:HIV/AIDS, lao phổi...

->Khiến cho an ninh,trật tự bất ổn,tội phạm gia tăng,làm hư hỏng nhiều thế hệ, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế đất nước về mọi mặt:an ninh,quốc phòng...Khi đã mắc vào tệ nạn này sẽ không thể rút ra được.

3. Làm sao để nói không với ma túy?

- Hãy tránh xa với ma túy bằng mọi cách, mọi người nên có ý thức sống lối sống lành mạnh, trong sạch, không xa hoa, luôn tỉnh táo, đủ bản lĩnh để chống lại mọi thử thách, cám dỗ của xã hội.
- Nhà nước cần phải có những hình thức xử phạt nghiêm khắc, triệt để đối với những hành vi tàng trữ, buôn bán vận chuyển trái phép ma túy.
- Đồng thời cũng phải đưa những người nghiện vào trường cai nghiện, tạo công ăn việc làm cho họ, tránh những cảnh "nhàn cư vi bất thiện", giúp họ nhanh chóng hoà nhập với cuộc sống cộng đồng, không xa lánh, kì thị họ.
- Tham gia các hoạt động truyền thống tệ nạn xã hội.

III. Kết bài:

- Rút ra kết luận
- Nêu ra suy nghĩ của bản thân

***Đề 6: Anh (chị) có suy nghĩ gì về hiện tượng nghiện trò chơi điện tử (game online) trong giới trẻ học đường hiện nay?**

- I. Mở bài:** Nêu hiện tượng trò chơi điện tử rất hấp dẫn giới trẻ gây tác hại rất lớn
Biểu hiện: Sao nhãng học tập, thậm chí còn phạm những sai lầm nghiêm trọng.

I. Thân bài:

- Nêu tình hình thực trạng của trò chơi điện tử:
 - + Là trò chơi tiêu khiển hấp dẫn giới trẻ, có tác dụng.....
 - + Các tiệm net mọc tràn lan ở mọi nơi, thu hút một số lượng không nhỏ giới trẻ, nhất là tầng lớp học sinh...
 - + Một số bạn đã trở thành con nghiện.....
- Nguyên nhân : Bản thân không kiểm chế, có tính tò mò, bạn bè rủ rê, gia đình quản lí lỏng lẻo, chính quyền địa phương chưa có biện pháp chặt chẽ trong việc quản lí các quán điện tử.
 - Tác hại : Mắc các bệnh về mắt, suy sụp về tinh thần, sao nhãng học tập, chán học, bỏ học, nói dối cha mẹ, ăn cắp ăn trộm ...
 - Giải pháp : Tự kiểm chế bản thân, cha mẹ quản lí giờ giấc của con cái, tham gia các hoạt động bổ ích: Văn nghệ, thể thao ...

III. Kết bài : Nhận định của bản thân về hiện tượng – Rút kinh nghiệm cho bản thân.

***Đề 7: Đời sống của chúng ta sẽ bị tổn hại rất lớn nếu mỗi người không có ý thức bảo vệ môi trường. Bằng những hiểu biết của mình, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.**

I. Mở bài

Vấn đề môi trường sống của con người trên trái đất đã và đang bị ô nhiễm là một vấn đề cấp bách đối với bất kì quốc gia nào. Vì nó gây ra những hiện tượng biến đổi khí hậu dẫn đến những thảm họa thiên tai khủng khiếp. ở Việt Nam sự ô nhiễm môi trường là báo động. Chúng ta cần nhận thức vấn đề này như thế nào? Thực trạng, nguyên nhân, hậu quả, và giải pháp để giải quyết vấn đề này thế nào, chúng ta hãy cùng bàn luận.

II. Thân bài

Môi trường sống của con người là một khái niệm rộng. Nó bao gồm tất cả các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến cuộc sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và mọi sinh vật trên trái đất. Môi trường có hai loại chính: đó là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. môi trường tự nhiên: bao gồm các thành phần tự nhiên như địa hình, địa chất, đất trồng, khí hậu, nước, sinh vật,... Môi trường xã hội: là tổng thể các mối quan hệ giữa con người với con người, quan hệ cá nhân với cộng

đồng thể hiện bằng luật pháp, thể chế, cam kết, quy định,...

1. Hiện trạng môi trường sống của chúng ta:

- Ô nhiễm nguồn không khí: các nhà máy đã và đang thải ra môi trường không khí một nguồn cacbonic khổng lồ, các loại axit, các loại khí gây hiệu ứng nhà kính, khói bụi xe hơi và các loại động cơ khác,... đã ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và chất lượng cuộc sống của con người, nó gây ra nhiều bệnh về đường hô hấp,...
- Ô nhiễm nguồn nước: hiện nay thế giới và đặc biệt là Việt Nam đã bị ô nhiễm nguồn nước, nhu cầu về nước uống và nước sinh hoạt ở nhiều vùng miền đang bị thiếu nghiêm trọng, số lượng người được sử dụng nước sạch chiếm tỉ lệ không lớn. Các nguồn nước: ao, hồ, sông, suối, biển cả đại dương, nguồn nước ngầm, nước mưa,...
- Ô nhiễm nguồn đất: đất đai ngày càng bị thoái hoá, bị rửa trôi, rác thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt, rác thải bệnh viện,... đã và đang làm cho nguồn đất đai bị cạn kiệt, khô cằn....
- Ô nhiễm về ánh sáng, âm thanh tiếng ồn tại các đô thị lớn trong các dịp lễ tết của Việt Nam và thế giới thì sự quá tải về cường độ và loại ánh sáng... đã gây ra các bệnh lí về mắt: âm thanh của các loại động cơ quá lớn đặc biệt ở các đô thị lớn cũng ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng cuộc sống của con người.

2. Nguyên nhân - Hậu quả:

a. Nguyên nhân

* Khách quan:

- Tình trạng nóng lên của trái đất gây ra những biến động lớn về khí hậu toàn cầu dẫn đến các hiểm họa thiên tai ngày càng khủng khiếp: lũ lụt, động đất, sóng thần, hạn hán, nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp...
- Tình trạng chặt phá rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, diện tích bao phủ bị giảm nghiêm trọng, nó gây ra biến đổi khí hậu: ví dụ bão lũ tại các tỉnh miền Trung Việt Nam tháng 10 năm 2009 gây ra những hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản quốc dân...
- Luật pháp chưa thực sự nghiêm minh, chưa đủ mạnh để ngăn chặn mọi sự vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường...

* Chủ quan:

- Ý thức của con người không tôn trọng luật pháp bảo vệ môi trường.
- Vì lợi nhuận kinh tế trước mắt mà các công ti, nhà máy xí nghiệp đã bất chấp luật pháp thải ra môi trường, nước thải công nghiệp chưa qua xử lí, rác thải công nghiệp, rác thải y tế, rác thải sinh hoạt không phân huỷ được,...
- Nhận thức của con người về ô nhiễm môi trường còn rất hạn chế...

b. Hậu quả:

- Ô nhiễm môi trường nước – sản xuất, sinh hoạt bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nhiều loại dịch bệnh xuất hiện...
- Ô nhiễm môi trường đất ảnh hưởng xấu đến cây trồng, vật nuôi và con người.
- Ô nhiễm môi trường không khí: gây ra rất nhiều loại bệnh về đường hô hấp....

3. Giải pháp:

- Khắc phục những nguyên nhân trên (phân tích và dẫn chứng)
- Nêu một số quốc gia, thành phố, các vùng miền trên thế giới và Việt Nam có môi trường xanh-sạch-đẹp để lấy làm mô hình áp dụng cho những nơi có môi trường ô nhiễm.
- Hệ thống pháp lí, xử phạt nghiêm minh, thích đáng cho các cá nhân và tổ chức vi phạm.
- Giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

III. Kết bài:

- Việt Nam - một nước đang phát triển, vấn đề ô nhiễm mt là 1 vấn đề hết sức cấp bách...

- Cần phải thực hiện các giải pháp trên một cách đồng bộ, thường xuyên để khắc phục những hậu quả của sự ô nhiễm mt, tạo ra mt sống trong lành cho con người,...
- Bài học cho mỗi người .

***Đề 8: Anh (chị) hãy nêu suy nghĩ của mình về hiện tượng nghiện Facebook trong giới trẻ hiện nay**

I. Mở bài: *dẫn dắt vào hiện tượng nghiện facebook trong giới trẻ hiện nay*

- Đi từ vấn đề phát triển của xã hội, nhu cầu của con người ngày càng cao. Để đáp ứng nhu cầu đó, các mạng xã hội ra đời, trong đó có facebook.
- Có thể nói về tác dụng của fb trong vài dòng sau đó dẫn dắt đến vấn đề nghiện facebook của giới trẻ

II. Thân bài: triển khai các ý chính của hiện tượng nghiện facebook

1. Facebook ?

Nêu khái niệm facebook: fb là một mạng xã hội mà ở đó cho phép con người ta chia sẻ các trạng thái, hình ảnh cũng như tương tác với nhau một cách dễ dàng...

Như thế nào là nghiện facebook? Lên fb hàng ngày hàng giờ, phụ thuộc vào fb, không thể dứt ra khỏi facebook...

2. Hiện trạng nghiện facebook hiện nay

Thực trạng của Facebook:

- Là mạng xã hội được sử dụng phổ biến nhất hiện nay, đặc biệt là đối với giới trẻ: năm 2016 có 35 triệu tài khoản fb, trong đó có ¾ người dùng nằm trong độ tuổi 18-34.
- Tích cực: một phần giúp con người giải tỏa áp lực, kết nối với nhau, phục vụ cho công việc, cho cuộc sống...
- Tiêu cực: thông tin chưa được kiểm chứng nhưng lại được phát tán tràn lan, không kiểm soát chặt chẽ

Thực trạng nghiện facebook của giới trẻ

- Ăn face, ngủ face, đi chơi cũng face, đi làm cũng face
- Phụ thuộc vào facebook: truy cập vào fb như một phản xạ tự nhiên và không dứt ra được
- Con số cụ thể: năm 2004. Facebook ra đời, đến năm 2013 thì mỗi ngày có khoảng 618 triệu người hoạt động trên fb. Không những thế, hơn 30 tỷ tin tức được chia sẻ và hàng trăm triệu hình ảnh được đăng tải.

3. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nghiện facebook

Nguyên nhân khách quan

- Gia đình: chưa quan tâm nhiều đến con cái, mãi chạy theo kinh tế mà để mặc con cái
- Nhà trường: kiểm soát chưa chặt chẽ, chưa kịp thời giáo dục học sinh của mình

Nguyên nhân chủ quan: Không đủ bản lĩnh để chống lại sự cám dỗ của fb

4. Hậu quả của hiện tượng nghiện facebook

- Tiêu tốn quá nhiều thời gian: ảnh hưởng đến thời gian học tập, làm việc cũng như thời gian nghỉ ngơi
- Khiến cho cuộc sống bị đảo lộn: đắm chìm vào thế giới ảo, mất cân bằng trong cuộc sống.
- Ảnh hưởng đến sức khỏe: ngồi máy tính hoặc sử dụng điện thoại lâu sẽ ảnh hưởng đến mắt. Ngoài ra, việc sử dụng thời gian ngủ để lướt fb làm ảnh hưởng đến giấc ngủ, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.
- Bị lợi dụng: bị ăn cắp thông tin cá nhân; bị lợi dụng để thực hiện các mục đích xấu
- Gây ra tâm lí hoang mang do các thông tin thật giả trên fb được đăng một cách lẫn lộn

- Nhiều người sử dụng fb như một công cụ để phục vụ cho mục đích xấu: nói tục, chửi bậy, gây mâu thuẫn, bôi nhọ danh dự người khác...
- Gây ra tâm lý ghét bỏ, mặc cảm, ghen tị, tự ti... do bị bôi nhọ danh dự
- Có nguy cơ tiếp xúc với các nguồn thông tin không lành mạnh

5. Giải pháp

- Nhà quản lý: cần phải tìm ra các giải pháp, công cụ làm lành mạnh môi trường facebook
- Gia đình, nhà trường: quan tâm, giáo dục, định hướng cho các em để sử dụng fb một cách hữu ích
- Bản thân giới trẻ: tỉnh táo, làm chủ bản thân trước fb, không sử dụng fb vào những mục đích thiếu lành mạnh. Trang bị kiến thức, kỹ năng để hình thành khả năng phân tích và lựa chọn thông tin giữa những thứ tràn lan trên facebook.

III. Kết bài

- Nhấn mạnh lại một lần nữa hiện tượng nghiện facebook trong giới trẻ hiện nay.
- Đưa ra lời nhắn nhủ: hãy sử dụng fb một cách thật thông minh.

***Đề 9: Vấn đề ăn mặc của giới trẻ hiện nay.**

Mở bài:

Trang phục là một nhu cầu vật chất quan trọng trong đời sống của con người. Với tính chất thực dụng, nó là một sản phẩm. Dưới góc độ thẩm mỹ, nó lại là một tác phẩm. Dưới góc độ tinh thần nó là một nét văn hóa. Chức năng cơ bản trước nhất của nó là bảo vệ con người. Về mặt này, trang phục dân tộc Việt đã đạt được hiệu quả cao.

Thông qua cái nhìn lịch đại kết hợp với đồng đại, ta thấy trang phục người Việt, từ dạng kiểu đơn sơ, giản dị, đẹp như tâm hồn người Việt. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, trang phục Việt có nhiều thay đổi lớn. Cùng với quá trình hòa nhập với thế giới, trang phục ở nước ta có những “*biến dạng*” theo hướng tiêu cực đáng báo động. Đặc biệt xu hướng này phát triển mạnh mẽ trong giới trẻ. Vấn đề ăn mặc của giới trẻ hiện nay được rất nhiều người quan tâm.

II. Thân bài:

* Trang phục là gì?

Trang phục hay **y phục** là tất cả những con người mặc ở bên ngoài có chức năng bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người. Đôi khi người ta dùng từ thời trang để chỉ trang phục. Trang phục bao gồm áo, quần để mặc, đồ đội đầu, đồ bảo vệ chân, tay, đồ trang sức,...

* Hiện trạng cách ăn mặc của giới trẻ hiện nay:

Xã hội ngày càng phát triển, vấn đề ăn mặc càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Thậm chí, nó còn ảnh hưởng đến đông đảo tầng lớp nhân dân trong xã hội. Nhất là giới trẻ. Ngày nay, cách ăn mặc của các bạn trẻ ngày càng có nhiều xu hướng đi ngược truyền thống. Điều đó gây nên nhiều phản cảm trong xã hội. Vấn đề trang phục của giới trẻ đặt ra nhiều vấn đề để chúng ta cần suy ngẫm.

Có nhiều ý kiến trái chiều xoay quanh vấn đề ăn mặc của giới trẻ hiện nay. Nhìn chung, cách ăn mặc của giới trẻ hiện nay còn gìn giữ được văn hóa ăn mặc truyền thống. Mặt khác có sự tiếp nhận sáng tạo các xu hướng phát triển của thế giới. Thế hệ trẻ là những đối tượng nhạy bén với thời trang. Họ nhanh chóng thích ứng với nhiều xu hướng, trường phái, phong cách thời trang khác nhau.

Một số bạn trẻ đã tiếp thu và chọn lọc để có phong cách ăn mặc hài hòa, phù hợp với giới tính, độ tuổi, hoàn cảnh giao tiếp. Sự tiếp biến ấy giúp các bạn trẻ có phong cách thời trang thanh lịch, nhã nhặn. Lại còn thể hiện sự hiện đại, trẻ trung và tạo ra hình mẫu thời trang lý tưởng. Đó là phong cách thời trang được mọi người ưa chuộng, tán đồng và ngưỡng mộ.

Có thể thấy, thông qua các bạn trẻ, những kiểu trang phục và phong cách thời trang tiên bộ của thế giới đã được phổ biến khá rộng rãi tại nước ta trong thời gian qua.

Dù các xu hướng thời trang thế giới phát triển và xâm nhập mạnh vào các nền văn hóa trong thời gian qua. Song các kiểu thời trang truyền thống vẫn còn yêu thích và sử dụng rộng rãi ở nước ta. Ta có thể thấy các kiểu áo dài truyền thống, sơ mi, áo bà ba,... vẫn còn phổ biến. Một vài kiểu trang phục mới cách tân cho phù hợp với sở thích và thời đại mới xuất hiện ồ ạt.

Trang phục truyền thống vừa tiện lợi vừa phản ánh nét nhã nhặn, thanh lịch mặn mà, lại thể hiện sâu sắc nền văn hóa thuần hậu của dân tộc. Kết hợp với nét hiện đại trẻ trung làm tôn vinh vẻ đẹp Việt Nam. Bởi thế, thật dễ hiểu vì sao chiếc áo dài trong mấy trăm năm qua vẫn được các bà các cô ưa chuộng.

Tuy nhiên, ngày nay, có một số bạn trẻ có dấu hiệu lệch lạc trong phong cách ăn mặc. Họ bắt chước cách ăn mặc của các thần tượng hoặc đua đòi theo xu hướng thời trang “*kì lạ*”. Mục đích là tạo ra sự khác biệt, gây chú ý từ người khác. Nhưng điều mà các bạn trẻ chú ý không phải là phong cách đẹp đẽ, kín đáo, phù hợp. Cái các bạn quan tâm là sự lập dị, bụi bặm hoặc hở hang. Một xu hướng thời trang “*lệch chuẩn*” có dấu hiệu bùng phát mạnh.

Quá ngắn, quá mỏng, quá hở hoặc kì quặc là những từ người ta thường dùng để chỉ phong cách ăn mặc này. Tại các thành phố lớn, ta vẫn thường gặp những bạn trẻ có cách ăn mặc táo bạo này. Những chiếc áo quá mỏng, quá hở, quần jean xé gấu, áo thun in hình ảnh đầu lâu phản cảm hoặc những dòng chữ tối nghĩa hoặc tục tĩu,... vẫn thường xuất hiện trên đường phố.

Đây là một trong những suy nghĩ lệch lạc của một bộ phận giới trẻ. Đặc biệt là các bạn nữ là lối ăn mặc hở hang, “*mặc như không mặc*”. Ra đường, không khó để bắt gặp những chiếc quần ngắn cũn cỡn làm người ta đỏ mặt. Hay những chiếc áo xuyên thấu có thể nhìn thấy toàn bộ nội y bên trong. Khoe vẻ đẹp hình thể vốn là một nhu cầu của con người. Nhưng khoe mẽ một cách quá lộ liễu đi ngược với đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục.

Thậm chí, nhiều người còn sử dụng phong cách ấy ở những nơi công sở, chốn công cộng. Kể cả những nơi tôn nghiêm, thành kính khác.... gây sự phản cảm cho mọi người. Ta vẫn thường thấy những kiểu tóc lạ lẫm nhiều màu hay những hình xăm quái dị. Ta cũng thường thấy những kiểu kết hợp trong ăn mặc rắc rối, xa lạ. Những kiểu trang phục thiếu sự thân thiện, thiếu thẩm mỹ mà các bạn trẻ cho là bình thường. Một chiếc váy ngắn, một chiếc áo khoét cổ rộng lại xuất hiện trên sân chùa, viện bảo tàng, khu tưởng niệm, nhà văn hóa thì thật là không có văn hóa.

Vẻ đẹp ăn mặc truyền thống vốn tồn tại trong đời sống thường ngày dần mất đi bản sắc. Điều này khiến chúng ta lo lắng trước những đổi thay về văn hóa trong quá trình hội nhập. Từ trước đến nay, chưa bao giờ cách ăn mặc của người Việt Nam lại gây xôn xao như vậy. Nhất là một bộ phận giới trẻ ngày nay lại gây đau đầu cho những cơ quan văn hóa. Vì vậy, vấn đề gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc trong cách ăn mặc cần được chú trọng.

* Nguyên nhân của lối ăn mặc phản cảm, phản văn hóa:

Có nhiều nguyên nhân làm nảy sinh những lối ăn mặc “*dị hợm*” này. Trước hết, là do sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Khi đất nước mở cửa mở ra cơ hội giao lưu của các nền văn hóa thế giới. Điều này cho phép các bạn trẻ tiếp cận và tiếp nhận các kiểu trang phục của các dân tộc trên khắp thế giới. Sự bắt chước khắp khiễng được xem là một cơ hội để thể nghiệm và khẳng định bản thân. Thời đại internet mở rộng đẩy mạnh tốc độ trao đổi thông tin không giới hạn. Khả năng tiếp cận và sáng tạo cao khiến cho nhu cầu học hỏi cũng tăng theo.

Nguyên nhân chính là do sự suy đồi đạo đức, lối sống đua đòi của một bộ phận trong giới trẻ hiện nay. Họ thích làm nổi bật mình một cách bông bột. Họ thích sống khác thường theo kiểu thời thượng kì quặc, lố lăng. Nhiều người không quan tâm đến các giá trị văn hóa truyền thống hay cảm nhận của người khác. Từ đó, làm nảy sinh những lối ăn mặc phản cảm, gây nhiều bức xúc trong xã hội.

Trào lưu chạy theo “mốt” từ đó cũng ra đời và phát triển dần, đặc biệt người cập nhật xu hướng luôn là các bạn trẻ. Tuy nhiên, bên cạnh những bộ cánh đẹp mắt thì vẫn có những trang phục gây khó chịu với người đi đường. Lối ăn mặc “độc”, “lạ” và “dị” không giống ai của giới trẻ là một trong những vấn đề đáng quan ngại.

Tuổi trẻ luôn tò mò, hào hứng với những cái mới mẻ, cái khác lạ. Điều đó dẫn đến tình trạng lệch chuẩn trong nhận thức và hành vi ứng xử của con người. Những chiếc áo, chiếc quần màu mè, sặc sỡ đi kèm với những phụ kiện kì dị càng gây nên sự mất thiện cảm với người khác. Các bạn trẻ cho rằng đây là “phong cách”, là “cá tính”. Thực chất, những bộ trang phục “không giống ai” mà họ mặc trên người chỉ gây sự chú ý khi ra đường theo hướng tiêu cực.

Không chỉ thế, ngày nay, một bộ phận nghệ sĩ, ca sĩ trẻ – những người luôn xuất hiện và gây ảnh hưởng đối với công chúng – lại cổ súy cho phong trào ăn mặc hở hang, phản cảm ấy. Họ thường xuất hiện trước công chúng với những kiểu trang phục gây “sock”, mới và lạ nhằm thu hút sự chú ý của khán giả. Những kiểu ăn mặc phản văn hóa ấy vô tình được ca ngợi, đề cao, trở thành “mốt” được các bạn trẻ hâm mộ, bắt chước và sao chép một cách khập khiễng.

Gia đình chưa có cách giáo dục đúng đắn con em của mình. Xã hội còn thờ ơ, thiếu quan tâm hay điều chỉnh xu hướng sở thích của giới trẻ. Sự khác biệt luôn được đề cao. Nhưng khác biệt mà vi phạm các giá trị thẩm mỹ truyền thống và đạo đức con người thì cần phải loại bỏ. Những giá trị lệch chuẩn cần phải đả kích và loại trừ ra khỏi cuộc sống.

* Giải pháp điều chỉnh lối ăn mặc phản cảm của giới trẻ hiện nay:

Phong cách ăn mặc thể hiện trình độ văn hóa của mỗi người. Nó còn làm đẹp hơn cho bộ mặt của xã hội. Qua phong cách ăn mặc của giới trẻ ta hiểu đất nước đó phát triển đến độ nào. Do vậy, các bạn trẻ cần chú ý khi lựa chọn trang phục sao cho phù hợp với vóc dáng, hoàn cảnh và xu thế thời đại. Nhưng quan trọng hơn cả là không làm mất đi bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam. Nâng cao năng lực thẩm mỹ, xu hướng thời trang tiến bộ là việc cần làm của giới trẻ hiện nay.

Nhà trường, gia đình và xã hội quan tâm hơn nữa việc giáo dục, điều chỉnh phong cách ăn mặc cho giới trẻ. Xác định những kiểu trang phục truyền thống còn phù hợp với thị hiếu. Từ đó, phát huy nó trong thời đại mới. Đồng thời định hướng cho giới trẻ tiếp nhận những kiểu trang phục phù hợp của các dân tộc trên thế giới để giới trẻ có lựa chọn đúng đắn. Đề cao các giá trị văn hóa truyền thống, chuẩn mực, đề cao đạo đức. Vừa giáo dục vừa định hướng để tạo bản lĩnh hội nhập cho giới trẻ trong thời đại hiện nay.

Nghiêm cấm các kiểu trang phục phản cảm trong các cuộc trình diễn nghệ thuật. Nghiêm cấm việc dùng trang phục hở hang nhằm lôi kéo đám đông của các ca sĩ, nghệ sĩ.

III. Kết bài:

Việc lựa chọn ăn mặc như thế nào là quyền của mỗi cá nhân. Song qua trang phục làm con người đẹp hơn là một điều cần phải quan tâm hơn nữa. Trang phục phù hợp, đúng đắn sẽ giúp các bạn trẻ dễ thành công hơn trong cuộc sống.

***Đề 10:** Vấn đề sử dụng *ngôn ngữ “chat”* trong giới trẻ hiện nay

I. Mở bài:

Thời gian gần đây, dư luận quan tâm nhiều đến tình hình phát triển của tiếng Việt trong cơ chế thị trường thời mở cửa. Trước sự phát triển năng động của cuộc sống, tiếng Việt buộc phải mở rộng. Việc phát triển vốn từ vựng theo nhiều hướng khác nhau. Tiếng Việt có thể vay mượn, hoặc tổ chức lại những yếu tố đã có để tạo ra từ mới. Hoặc tự sáng tạo ra từ ngữ có nghĩa mới.

Không thể phủ nhận sự đóng góp thiết thực về ngôn ngữ của giới trẻ. Song, nó cũng gây ra những hệ lụy to lớn đối với vấn đề giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt trong thời đại ngày nay. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và mạng Internet, **ngôn ngữ “chát”** cũng đã ra đời trong giao tiếp của giới trẻ. Ngôn ngữ này, ngày càng phát triển và có những tác động lớn đến tiếng Việt.

II. Thân bài:

Phát triển hệ thống từ ngữ mới là xu thế tất yếu của thời đại.

Sự gia tăng vốn từ vựng tiếng Việt có mặt tích cực đáng kể. Trước hết nó đã đáp ứng một cách kịp thời nhu cầu giao tiếp hiện nay. Nhất là trong các lĩnh vực hoạt động kinh, xã hội, nghiên cứu khoa học và điều hành xã hội nói chung. Đồng thời, nó làm cho tiếng Việt ngày càng phong phú hơn.

Cũng không thể phủ nhận rằng, có nhiều từ ngữ mới có yếu tố sáng tạo, chuẩn xác, tinh tế, làm cho tiếng Việt thêm đẹp. Sự phát triển ngôn ngữ trong thời đại mới giúp cho vấn đề giao tiếp trở nên thuận lợi và hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, có một lớp từ ngữ mới của thời đại công nghệ thông tin ra đời không dựa trên nguyên tắc cấu thành ngôn ngữ. Nó được sử dụng nhiều trong giới trẻ hiện nay làm mất đi sự trong sáng và giàu đẹp của tiếng Việt.

Ngôn ngữ “chát” là gì?

Ngôn ngữ “chat” là loại ngôn ngữ mà giới trẻ sáng tạo ra khi tham gia vào mạng xã hội). Ngôn ngữ “chat” phát triển theo trào lưu mạng xã hội đang bùng nổ. Xu hướng này ngày càng lan rộng khi lượng người sử dụng internet và điện thoại di động ngày càng tăng. Đây là loại ngôn ngữ được sáng tạo, biến đổi liên tục và xâm nhập vào cả đời sống xã hội.

Nhưng dù xuất hiện với lý do gì đi nữa, ngôn ngữ “chat” cũng gây ra nhiều cuộc tranh cãi ngay từ lúc ra đời. Đây là điều mà chưa loại ngôn ngữ nào trước đó làm được. Tất cả các cuộc tranh cãi đó đều xoay quanh tính tích cực và tiêu cực của ngôn ngữ chat đối với tiếng Việt truyền thống và xã hội.

Thực trạng của việc sử dụng ngôn ngữ tùy tiện của giới trẻ hiện nay:

Sự sáng tạo chính là động lực phát triển của xã hội. Tuy nhiên, cái mới lạ không phải bao giờ cũng đồng nghĩa với cái tích cực, cái hay. Bên cạnh yếu tố tích cực, sự tăng trưởng “nóng” của từ vựng tiếng Việt trong thời gian gần đây cũng thể hiện không ít các yếu tố tiêu cực. Hiện trạng đó dễ dẫn đến nguy cơ khủng hoảng về vốn từ của tiếng Việt.

Ở Việt Nam, trong vòng 10 năm trở lại đây nền kinh tế có những tiến bộ vượt bậc. Đặc biệt là trong lĩnh vực thông tin, truyền thông có nhiều thành tựu lớn. Xu thế hội nhập đã làm thay đổi mọi mặt đời sống kinh tế – xã hội đất nước. Từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi lên miền ngược đều có sự thay đổi lớn. Giới trẻ luôn là đối tượng có sự bắt nhịp nhanh nhất với những thay đổi này. Cùng với tâm lý lứa tuổi, giới trẻ đã tạo cho mình những thay đổi. Những thay đổi lớn đến mức người ta dễ dàng nhận ra và đặt cho một cái tên riêng. Chẳng hạn như *thế hệ “8X”, “9X”, “công dân thời @”* hay “*tuổi teen*”.

Ngôn ngữ “*lai căng*” được cấu thành không dựa trên một nguyên tắc khoa học nào. Tất cả được tự tạo ngẫu hứng và tự phát. Ngôn ngữ ấy đang được sử dụng trên phổ biến các trang điện tử hiện nay. Nó hình thành thói quen sử dụng ngôn ngữ tùy tiện trong các bạn trẻ. Tiếng Việt hiện đang có sự lai căng, nhí nhố, đánh mất đi trí tuệ, linh hồn và bản sắc dân tộc Việt.

Lướt qua một vài trang mạng xã hội ta dễ bắt gặp những cách trình bày khác lạ của các bạn trẻ. Ta cũng dễ dàng nhận ra quy luật của kiểu ngôn ngữ này.

Trước hết là sự **đơn giản hóa ngôn từ giao tiếp**: “yêu” viết thành “iu”, “biết” viết thành “bít”, ...

Kiểu **viết tắt tùy tiện, cầu thả** cũng là một xu thế hiện nay: “không” viết thành “ko”, “vời” viết thành “vs”, “cũng” viết thành “cg”, “quá” viết thành “wá”, “sao cũng được”, “ko học gì” (không học gì)

Kiểu **biến âm theo lối đơn giản hóa từ ngữ**: “hổng biết” viết thành “hẻm biết”, “biết chết liền” viết thành “bít chết liền”, “tình yêu” viết thành “tềnh iu”, ..

Kiểu **biến nghĩa vụng về, dung tục**: “cùng nhau đi trốn”, “cùi bắp”, “tin vịt”, “báo lá cải”, “chạy mất dép”, “đá đít”, “bốc hơi”, “bó tay.com”,

Kiểu **thành ngữ tối nghĩa**: “nhỏ như con thỏ”, “đau khổ như con hổ”, “chán như con gián”, “láo như con cáo”,

Kiểu **chơi chữ Tây-ta**: “G92U” là “chúc buổi tối”, “4U” là “cho bạn”, “2” là “chào”, “k” là “nghe”, ...

Từ một vài trường hợp đơn lẻ, ngôn ngữ chat đã gây nên một làn sóng mạnh mẽ, ảnh hưởng sâu rộng trong giới trẻ.

Hậu quả của việc sử dụng ngôn ngữ “**chát**” trong giao tiếp hằng ngày:

Trước hết, loại ngôn ngữ này làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự trong sáng của tiếng Việt. Đồng thời có tác động sâu sắc đến văn hóa giao tiếp trong xã hội. Những từ ngữ chuẩn mực với đầy đủ hàm nghĩa và sự biểu đạt của nó không còn được sử dụng. Thay vào đó là lớp ngôn ngữ lai căng, cầu thả, tối nghĩa, dung tục lại được phổ biến. Điều đó rất nguy hại, có thể làm biến dạng ngôn ngữ và nền văn hóa dân tộc.

Lệch lạc trong ngôn ngữ là nguyên nhân dẫn đến sự tha hóa về nhân cách. Không những thế nó còn gây nên lối sống buông thả, không còn tôn trọng pháp luật. Sự lệch chuẩn của ngôn ngữ giao tiếp làm nảy sinh những suy nghĩ sai lầm. Từ đó dẫn đến các hành vi phạm tội trong giới trẻ.

Lệch lạc, thiếu chuẩn mực trong giao tiếp là nguyên nhân gây ra mâu thuẫn, xung đột. Nhiều vụ ẩu đả dẫn đến án mạng cũng chỉ bởi vì “lời nói khó nghe” hoặc “khó hiểu” hoặc nhìn “thấy ghét” của các thanh niên.

Giao tiếp kém tế nhị khiến cho con người xấu xí hơn trong mắt người khác. Người có lời nói thô tục, thiếu chân thực thường không được mọi người yêu thương, hợp tác hay giúp đỡ. Họ còn bị xa lánh, bị xua đuổi trong cộng đồng.

Từ việc lệch lạc trong ngôn ngữ, thái độ sống của con người cũng lệch lạc theo đó. Họ thường tỏ vẻ ta đây, khó chịu với người khác. Họ thường ghét nhưng gì thuộc về cái đẹp, cái chuẩn mực. Họ thương kết giao với những người thấp kém, tầm thường. Sớm muộn gì họ cũng tự rơi vào hố sâu của các tệ nạn xã hội mà thôi.

Nguyên nhân làm nảy sinh hiện tượng **ngôn ngữ “chát”**:

Việc đơn giản hóa không phải không có nguyên nhân chủ quan khách quan của nó. Đây cũng không phải xu hướng phát triển mới lạ bây giờ mới xuất hiện. Đó là một thực tế, một quy luật có tính phổ biến trong sự phát triển của ngôn ngữ. Quy luật này không ai có thể phá vỡ nổi. Cũng không có đạo luật nghiêm khắc nào có thể ngăn chặn, can thiệp được. Cho dù ghét nó người ta cũng vẫn phải nhượng bộ.

Việc hình thành các mạng xã hội đã tạo điều kiện cho các bạn trẻ tự xây dựng một thế giới riêng mình. Họ được thỏa sức làm điều họ muốn trong một thế giới ảo. Trong thế giới đó, nhiều chuẩn mực, lễ nghi trong giao tiếp ngoài đời đã không còn nữa. Vì thế, những phong cách “*thời thượng*” và cá tính “*chính hiệu*” đã ra đời.

Cùng với đó là sự lạm dụng các yếu tố ngoại ngữ, khẩu ngữ, cách diễn đạt để gây “ấn tượng”, “giật gân”. Thậm chí những sáng tạo này còn được các phương tiện truyền thông “tiếp sức” mạnh mẽ. Nhiều nhà quảng cáo đã sáng tạo ra những kết hợp kiểu biến danh từ thành tính từ chưa có trong từ điển. Điển hình như: “*một cảm giác thật là yomost*”, “*một phong cách thật xì-tin*”, “*sạch hơn cả siêu sạch*”,...

Sự giảm sút tình yêu tiếng Việt hiện nay là đáng lo ngại. Ý thức, trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt của một bộ phận nhân dân đang xuống cấp. Xu hướng lai căng, vụng ngoại đang sôi nổi. Một số bạn trẻ thích “*hiện đại*”, thích “*thể hiện cá tính, đẳng cấp*” khoa trương một cách quá đáng.

Một số doanh nghiệp nắm bắt tâm lý sinh ngoại của người dân nên triệt để khai thác. Từ tên thương hiệu, vỏ bao bì, cách quảng cáo... đến việc ăn theo những từ mới. Một số người thường thể hiện sự “*uyên bác*” bằng cách diễn đạt pha trộn nhiều tiếng nước ngoài. Hay cách diễn đạt cầu kì, khó hiểu. Hoặc dùng các từ nước ngoài một cách không cần thiết...

Giới trẻ hiện nay thiếu hụt tri thức cơ bản về ngôn ngữ nói chung và tiếng Việt nói riêng. Đời sống hiện đại khiến cho con người thiếu quan tâm đến ngôn ngữ giao tiếp. Họ thích nói ngắn gọn. Họ ngại dùng từ Hán Việt. Từ đó dẫn đến việc dùng sai tiếng Việt cả về từ ngữ lẫn ngữ pháp. Một thực trạng dễ thấy là lời nói của giới trẻ ngày càng khô khan do vốn từ nghèo nàn.

Việc sáng tạo ngôn ngữ không dựa trên các nguyên tắc khoa học và hoàn cảnh giao tiếp khiến cho ngôn ngữ tuổi “*teen*” rắc rối, khó hiểu, hoặc vô nghĩa.

Sự thiếu tích cực và “*chậm chạp*” của công tác nghiên cứu, phản biện về ngôn ngữ của các chuyên gia trước thực trạng xã hội khiến cho hiện tượng này leo thang. Chữ viết vốn là một công cụ để ghi lại ngôn ngữ. Vì thế những biểu hiện lệch lạc trong ngôn ngữ nói lâu dần sẽ được phản ánh trong ngôn ngữ viết. Với những thực tế như trên hẳn sẽ không còn là điều ngạc nhiên nữa.

Bên cạnh những nét độc đáo, những sáng tạo đáng ghi nhận vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần có sự can thiệp, chấn chỉnh kịp thời để giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

Giải pháp khắc phục việc sử dụng **ngôn ngữ “chat”** không đúng mục đích giao tiếp:

Ngôn ngữ vốn là một hiện tượng xã hội. Sự phát triển hay tụt lùi của ngôn ngữ có ảnh hưởng rất lớn đến toàn xã hội. Vì vậy, những điều chỉnh dù nhỏ nhất cũng cần có sự tham gia của xã hội cộng đồng. Một xu hướng xấu có thể nảy sinh trong vòng vài năm. Nhưng phải mất rất nhiều năm để chấn chỉnh, điều hướng và khắc phục hậu quả của nó.

Các bạn trẻ cần tích cực tham gia trau dồi vốn hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa của dân tộc. Tiếp thu những yếu tố mới trên cơ sở có xem xét chọn lọc. Không cổ xúy, chạy theo những xu hướng mà ngay chính bản thân cũng chưa hiểu chưa rõ.

Các diễn đàn (forum) và các trang mạng xã hội cần xây dựng quy chế rõ ràng và phù hợp. Hướng diễn đàn đến những nội dung giao tiếp lành mạnh. Cần xây dựng những hạt nhân tiêu biểu nhằm thu hút thành viên của diễn đàn học hỏi, noi theo. Một biểu tượng đẹp trong ngôn ngữ rất dễ thu hút người xem làm theo.

Gia đình cần sự quan tâm chia sẻ từ các bậc phụ huynh. Nên xem con em mình như những “*người bạn*” để hiểu được tâm tư nguyện vọng của giới trẻ hiện nay. Từ đó, đưa ra những lời khuyên một cách thiết thực nhất. Hãy giúp các em có nhiều cơ hội được tiếp xúc giao lưu học hỏi lẫn nhau nhiều hơn. Đồng thời, trang bị những hiểu biết văn hóa, ứng xử ngay từ chính những hoạt động, sinh hoạt trong gia đình.

Thầy cô là những người có ảnh hưởng trực tiếp đến các bạn trẻ. Thầy cô chính là những người định hướng, giúp các em hoàn thiện vốn ngôn ngữ của mình. Bởi vậy, mỗi thầy cô cần phải là những tấm gương về sử dụng ngôn ngữ, kiến thức ngôn ngữ. Thường xuyên thiết lập các kênh đối thoại để từ đó khích lệ, nhắc nhở hay chấn chỉnh hoạt động ngôn

ngôn ngữ của học sinh. Đặc biệt, là xây dựng cho mình một ngôn phong trong sáng, chuẩn mực.

Nhà trường cần định hướng cho các em những giá trị tốt đẹp của tiếng Việt. Từ đó, nâng cao ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt. Tạo thêm nhiều cơ hội, cũng như khích lệ tinh thần học hỏi nói và làm theo lời hay ý đẹp. Bên cạnh đó cũng cần có những biện pháp để chấn chỉnh những em đi ngược lại xu thế đó.

Cơ quan chức năng cần xây dựng một chương trình học tiếng Việt phù hợp và khoa học. Trên tinh thần giảm tải những kiến thức về ngôn ngữ học tiếng Việt. Coi trọng kỹ năng giao tiếp và phát triển kỹ năng sống cho học sinh.

Các cơ quan thông tin truyền thông cần xây dựng cách nói, viết chuẩn mực góp phần định hướng xã hội. Cần có thái độ kiên quyết chống lại những cách diễn đạt lệch chuẩn. Kìm chế hững xu hướng không phù hợp làm mất đi sự trong sáng và chuẩn hóa của tiếng Việt. Từ đó, giúp giới trẻ có được định hướng đúng đắn.

Bài học:

Luôn rèn luyện ngôn ngữ giao tiếp. Luôn vận dụng đúng đắn các phương tiện giao tiếp để bảo vệ sự trong sáng của Tiếng Việt. Đặc biệt là đối với lứa tuổi học sinh. Khi nhân cách chưa định hình thì cần phải rèn luyện bản thân theo những chuẩn mực tốt đẹp hơn nữa. Tránh lệch lạc nhân cách dẫn đến các hành vi sai trái.

Góp ý, điều chỉnh những hành vi lệch lạc ngôn ngữ trong giao tiếp của bạn bè. Vận dụng ngôn ngữ mới nhưng không lạm dụng nếu Tiếng Việt có từ tương tự. Rèn luyện ý thức trân trọng và bảo vệ sự trong sáng của Tiếng Việt.

III. Kết bài:

Như vậy, vấn đề văn hóa ngôn ngữ và giáo dục văn hóa ngôn ngữ cho thế hệ trẻ nhất là cho học sinh, sinh viên trong giai đoạn hiện nay trở thành vấn đề cấp bách, cần sự chung tay của các lực lượng xã hội. Trong đó, bản thân giới trẻ đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc góp phần giữ gìn sự trong sáng và giàu đẹp của tiếng Việt trên cơ sở kế thừa và phát huy truyền thống đi đôi với việc sáng tạo những giá trị mới phù hợp với tinh thần thời đại.